

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Văn phòng UBND tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 4163/KH-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 -2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Lai Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án đơn giản hóa 03 thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực Công tác văn phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Văn phòng UBND tỉnh Lai Châu (Có các Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, tham mưu văn bản thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: V;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải



Phụ lục I
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA VĂN PHÒNG
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2111/QĐ-UBND ngày 22/11/2023
của UBND tỉnh Lai Châu)

1. Thủ tục: Xây dựng chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1.1 Nội dung đơn giản hoá

- Làm rõ trình tự, cách thức, phương pháp giải quyết các nội dung công việc; trách nhiệm của đối tượng, cơ quan thực hiện TTHC.
- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông từ Văn phòng UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Lý do: Chưa quy định rõ ràng, cụ thể các bước thực hiện TTHC.

1.2. Kiến nghị thực thi: Đề nghị ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026 thay thế cho Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV, năm 2023.
- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hoá: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hoá

- Đề thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.
- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:
 - + Chương trình công tác năm 434.933.680 đồng/năm
 - + Chương trình công tác 6 tháng cuối năm: 151.050.428 đồng/năm
 - + Chương trình công tác quý: 58.023.860 đồng/năm
 - + Chương trình công tác tháng: 61.261.124 đồng/năm
 - + Chương trình công tác tuần: 40.002.506 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:

- + Chương trình công tác năm 323.726.400 đồng/năm
- + Chương trình công tác 6 tháng cuối năm: 0 đồng/năm
- + Chương trình công tác quý: 32.822.260 đồng/năm
- + Chương trình công tác tháng: 34.171.120 đồng/năm
- + Chương trình công tác tuần: 19.603.432 đồng/năm
- Chi phí tiết kiệm:
- + Chương trình công tác năm 111.207.280 đồng/năm
- + Chương trình công tác 6 tháng cuối năm: 151.050.428 đồng/năm
- + Chương trình công tác quý: 25.201.600 đồng/năm
- + Chương trình công tác tháng: 27.090.004 đồng/năm
- + Chương trình công tác tuần: 20.399.074 đồng/năm
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 52,84%

Trong đó:

- + Chương trình công tác năm 25,6%
- + Chương trình công tác 6 tháng cuối năm: 100%
- + Chương trình công tác quý: 43,4%
- + Chương trình công tác tháng: 44,2%
- + Chương trình công tác tuần: 51%

2. Thủ tục: Tổ chức phiên họp của Ủy ban nhân dân tỉnh

2.1 Nội dung đơn giản hoá

- Làm rõ trình tự, cách thức, phương pháp giải quyết các nội dung công việc; trách nhiệm của đối tượng, cơ quan thực hiện TTHC.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông từ Văn phòng UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Lý do: Chưa quy định rõ ràng, cụ thể các bước thực hiện TTHC.

2.2. Kiến nghị thực thi: Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026 thay thế cho Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV, năm 2023.

- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hoá: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hoá

- Đễ thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 578.605.728 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 419.405.536 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 159.200.192 đồng/năm
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 27,5 %.

3. Thủ tục: Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp khách nước ngoài

3.1 Nội dung đơn giản hoá

- Làm rõ trình tự, cách thức, phương pháp giải quyết các nội dung công việc; trách nhiệm của đối tượng, cơ quan thực hiện TTHC.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông từ Văn phòng UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Lý do: Chưa quy định rõ ràng, cụ thể các bước thực hiện TTHC.

3.2. Kiến nghị thực thi: Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026 thay thế cho Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV, năm 2023.
- Cơ quan tham mưu thực hiện phương án đơn giản hoá: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hoá

- Đễ thuận lợi trong quá trình thực hiện, rõ ràng, minh bạch; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 37.900.580 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 19.333.660 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 18.566.920 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 49%.



Phụ lục II
BIỂU MẪU RÀ SOÁT TTHC NỘI BỘ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2111/QĐ-UBND ngày 22/11/2023
của UBND tỉnh Lai Châu)

1. Thủ tục: Xây dựng chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TTHC NỘI BỘ	
1. Tên TTHC	Xây dựng chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2. Tên đơn vị rà soát	Văn phòng UBND tỉnh
3. Lĩnh vực	Công tác văn phòng
4. Văn bản quy định	Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026.
II. TÍNH CẦN THIẾT CỦA TTHC NỘI BỘ	
1. TTHC được đặt ra nhằm đạt được mục tiêu gì?	<input checked="" type="checkbox"/> Giải quyết công việc cụ thể cho cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị thuộc cơ quan hành chính nhà nước; <input type="checkbox"/> Bảo đảm việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước. <input type="checkbox"/> Khác: (Nêu rõ) (Có thể tích chọn nhiều phương án).
2. Mục tiêu này có được đáp ứng khi thực hiện TTHC không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không (Nêu rõ lý do) (Tích chọn 01 phương án).
3. Có biện pháp khác để thay thế thủ tục hành chính này mà vẫn đảm bảo mục tiêu đặt ra hay không?	<input type="checkbox"/> Có Nếu chọn có thì tích chọn một trong các phương án: <input type="checkbox"/> Thay thế bằng chế độ báo cáo <input type="checkbox"/> Chuyển sang hậu kiểm <input type="checkbox"/> Khác: Nêu cụ thể <input checked="" type="checkbox"/> Không (Nếu chọn có thì bỏ qua mục III và điền mục IV đề xuất phương án thay thế TTHC bằng biện pháp phù hợp).
III. SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC NỘI BỘ¹	
1. Trình tự thực hiện TTHC có được quy định đầy đủ, rõ ràng, phù hợp không? Có được quy định cụ thể các bước, nội	<input type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Không Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm: <input type="checkbox"/> Quy định chưa đầy đủ, <input type="checkbox"/> Quy định chưa rõ ràng,

¹ Trường hợp một số bộ phận cấu thành TTHC chưa được quy định tại văn bản, tích chọn ô Không quy định.

<p>dung công việc, trách nhiệm thực hiện của từng bước không?</p>	<p><input type="checkbox"/> Quy định chưa phù hợp, <input checked="" type="checkbox"/> Quy định chưa cụ thể các bước, <input type="checkbox"/> Quy định chưa cụ thể nội dung công việc, chưa quy định trách nhiệm thực hiện của từng bước.</p>
<p>2. Cách thức thực hiện có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với đối tượng thực hiện, cơ quan giải quyết TTHC không?</p>	<p><input type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất một phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Quy định chưa đầy đủ, <input checked="" type="checkbox"/> Quy định chưa rõ ràng, <input type="checkbox"/> Quy định chưa phù hợp với đối tượng thực hiện, <input type="checkbox"/> Quy định chưa phù hợp với cơ quan giải quyết.</p>
<p>3. Hồ sơ có được quy định rõ ràng và phù hợp về số lượng không? Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ có phục vụ cho xem xét, giải quyết TTHC; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không? Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không và nếu có thì quy định có rõ ràng, hợp lý không?</p>	<p><input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Quy định số lượng chưa phù hợp, <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ, <input type="checkbox"/> Nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ chưa phục vụ cho xem xét, giải quyết TTHC, <input type="checkbox"/> Chưa loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, <input type="checkbox"/> Chưa quy định về mẫu đơn, tờ khai, <input type="checkbox"/> Quy định về mẫu đơn, tờ khai chưa rõ ràng, chưa hợp lý. <input type="checkbox"/> Quy định chưa rõ ràng về số lượng,</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?</p>	<p><input type="checkbox"/> Không quy định <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, <input type="checkbox"/> Chưa quy định cụ thể, <input type="checkbox"/> Chưa quy định phù hợp.</p>
<p>5. Cơ quan thực hiện có được quy định hợp lý, rõ ràng và cụ thể không?</p>	<p><input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Chưa quy định hợp lý, <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, <input type="checkbox"/> Chưa quy định cụ thể.</p>

6. Đối tượng thực hiện có thể thu hẹp hoặc cần mở rộng không?	<input type="checkbox"/> Có <i>Nếu Có, chọn cụ thể 01 trong 02 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Thu hẹp <input type="checkbox"/> Mở rộng Nhập cụ thể phương án:..... <input checked="" type="checkbox"/> Không
7. Yêu cầu, điều kiện có cần thiết không? Có được quy định đầy đủ, rõ ràng, hợp pháp, hợp lý không?	<input type="checkbox"/> Không quy định <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Không cần thiết, <input type="checkbox"/> Chưa quy định đầy đủ, <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp pháp, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp lý.
8. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thực hiện có hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn 01 phương án đề xuất, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Không cần quy định thời hạn, <input type="checkbox"/> Khác: (Nếu cụ thể, VD: 6 tháng; 1 năm; 5 năm ...).
9. Mẫu đơn, tờ khai có cần thiết, hợp pháp, hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Không cần thiết, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp pháp, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp lý.
10. Mức và cách thức nộp phí/ lệ phí có hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án đề xuất, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Không cần quy định phí/lệ phí, <input type="checkbox"/> Giảm mức phí/lệ phí, <input type="checkbox"/> Nộp phí/lệ phí trực tuyến.
IV. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	
1. Phương án cắt giảm, đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa (nếu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC): - Làm rõ trình tự, cách thức, phương pháp giải quyết các nội dung công việc; trách nhiệm của đối tượng, cơ quan thực hiện TTHC. - Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông từ Văn phòng UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Lý do: Chưa quy định rõ ràng, cụ thể các bước thực hiện TTHC.
2. Chi phí tuân thủ tiết kiệm được ²	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:

² Việc tính toán chi phí tuân thủ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

	<ul style="list-style-type: none"> + Chương trình công tác năm 434.933.680 đồng/năm + Chương trình công tác 6 tháng cuối năm: 151.050.428 đồng/năm + Chương trình công tác quý: 58.023.860 đồng/năm + Chương trình công tác tháng: 61.261.124 đồng/năm + Chương trình công tác tuần: 40.002.506 đồng/năm - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: + Chương trình công tác năm 323.726.400 đồng/năm + Chương trình công tác 6 tháng cuối năm: 0 đồng/năm + Chương trình công tác quý: 32.822.260 đồng/năm + Chương trình công tác tháng: 34.171.120 đồng/năm + Chương trình công tác tuần: 19.603.432 đồng/năm - Chi phí tiết kiệm: + Chương trình công tác năm 111.207.280 đồng/năm + Chương trình công tác 6 tháng cuối năm: 151.050.428 đồng/năm + Chương trình công tác quý: 25.201.600 đồng/năm + Chương trình công tác tháng: 27.090.004 đồng/năm + Chương trình công tác tuần: 20.399.074 đồng/năm - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 52,84% <p><u>Trong đó:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> + Chương trình công tác năm 25,6% + Chương trình công tác 6 tháng cuối năm: 100% + Chương trình công tác quý: 43,4% + Chương trình công tác tháng: 44,2% + Chương trình công tác tuần: 51%
V. KIẾN NGHỊ THỰC THI	
1. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung	Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026.
2. Lộ trình thực hiện	Quý IV năm 2023.

2. Thủ tục: Tổ chức phiên họp của Ủy ban nhân dân tỉnh

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TTHC NỘI BỘ	
1. Tên TTHC	Tổ chức phiên họp của Ủy ban nhân dân tỉnh
2. Tên đơn vị rà soát	Văn phòng UBND tỉnh
3. Lĩnh vực	Công tác văn phòng
4. Văn bản quy định	Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026.
II. TÍNH CẦN THIẾT CỦA TTHC NỘI BỘ	
1. TTHC được đặt ra nhằm đạt được mục tiêu gì?	<input checked="" type="checkbox"/> Giải quyết công việc cụ thể cho cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị thuộc cơ quan hành chính nhà nước; <input type="checkbox"/> Bảo đảm việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước. <input type="checkbox"/> Khác: (Nêu rõ) <i>(Có thể tích chọn nhiều phương án).</i>
2. Mục tiêu này có được đáp ứng khi thực hiện TTHC không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không (Nêu rõ lý do) <i>(Tích chọn 01 phương án).</i>
3. Có biện pháp khác để thay thế thủ tục hành chính này mà vẫn đảm bảo mục tiêu đặt ra hay không?	<input type="checkbox"/> Có Nếu chọn có thì tích chọn một trong các phương án: <input type="checkbox"/> Thay thế bằng chế độ báo cáo <input type="checkbox"/> Chuyển sang hậu kiểm <input type="checkbox"/> Khác: Nêu cụ thể <input checked="" type="checkbox"/> Không <i>(Nếu chọn có thì bỏ qua mục III và điền mục IV đề xuất phương án thay thế TTHC bằng biện pháp phù hợp).</i>
III. SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC NỘI BỘ³	
1. Trình tự thực hiện TTHC có được quy định đầy đủ, rõ ràng, phù hợp không? Có được quy định cụ thể các bước, nội dung công việc, trách nhiệm thực hiện của từng bước không?	<input type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Quy định chưa đầy đủ, <input type="checkbox"/> Quy định chưa rõ ràng, <input type="checkbox"/> Quy định chưa phù hợp, <input checked="" type="checkbox"/> Quy định chưa cụ thể các bước, <input type="checkbox"/> Quy định chưa cụ thể nội dung công việc, chưa quy định trách nhiệm thực hiện của từng bước.
2. Cách thức thực hiện có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với đối tượng thực	<input type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất một phương án, gồm:</i>

³ Trường hợp một số bộ phận cấu thành TTHC chưa được quy định tại văn bản, tích chọn ô Không quy định.

hiện, cơ quan giải quyết TTHC không?	<input type="checkbox"/> Quy định chưa đầy đủ, <input checked="" type="checkbox"/> Quy định chưa rõ ràng, <input type="checkbox"/> Quy định chưa phù hợp với đối tượng thực hiện, <input type="checkbox"/> Quy định chưa phù hợp với cơ quan giải quyết.
<p>3. Hồ sơ có được quy định rõ ràng và phù hợp về số lượng không? Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ có phục vụ cho xem xét, giải quyết TTHC; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không? Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không và nếu có thì quy định có rõ ràng, hợp lý không?</p>	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Quy định số lượng chưa phù hợp, <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ, <input type="checkbox"/> Nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ chưa phục vụ cho xem xét, giải quyết TTHC, <input type="checkbox"/> Chưa loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, <input type="checkbox"/> Chưa quy định về mẫu đơn, tờ khai, <input type="checkbox"/> Quy định về mẫu đơn, tờ khai chưa rõ ràng, chưa hợp lý. <input type="checkbox"/> Quy định chưa rõ ràng về số lượng,
<p>4. Thời hạn giải quyết có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?</p>	<input type="checkbox"/> Không quy định <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, <input type="checkbox"/> Chưa quy định cụ thể, <input type="checkbox"/> Chưa quy định phù hợp.
<p>5. Cơ quan thực hiện có được quy định hợp lý, rõ ràng và cụ thể không?</p>	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Chưa quy định hợp lý, <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, <input type="checkbox"/> Chưa quy định cụ thể.
<p>6. Đối tượng thực hiện có thể thu hẹp hoặc cần mở rộng không?</p>	<input type="checkbox"/> Có <i>Nếu Có, chọn cụ thể 01 trong 02 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Thu hẹp <input type="checkbox"/> Mở rộng Nhập cụ thể phương án:..... <input checked="" type="checkbox"/> Không
<p>7. Yêu cầu, điều kiện có cần thiết không? Có được</p>	<input type="checkbox"/> Không quy định <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không

quy định đầy đủ, rõ ràng, hợp pháp, hợp lý không?	<p><i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i></p> <input type="checkbox"/> Không cần thiết, <input type="checkbox"/> Chưa quy định đầy đủ, <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp pháp, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp lý.
8. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thực hiện có hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <p><i>Nếu chọn Không, chọn 01 phương án đề xuất, gồm:</i></p> <input type="checkbox"/> Không cần quy định thời hạn, <input type="checkbox"/> Khác: (<i>Nêu cụ thể, VD: 6 tháng; 1 năm; 5 năm ...</i>).
9. Mẫu đơn, tờ khai có cần thiết, hợp pháp, hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <p><i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i></p> <input type="checkbox"/> Không cần thiết, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp pháp, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp lý.
10. Mức và cách thức nộp phí/ lệ phí có hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <p><i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án đề xuất, gồm:</i></p> <input type="checkbox"/> Không cần quy định phí/lệ phí, <input type="checkbox"/> Giảm mức phí/lệ phí, <input type="checkbox"/> Nộp phí/lệ phí trực tuyến.
IV. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	
1. Phương án cắt giảm, đơn giản hóa	<p>Nội dung đơn giản hóa (<i>nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC</i>):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ trình tự, cách thức, phương pháp giải quyết các nội dung công việc; trách nhiệm của đối tượng, cơ quan thực hiện TTHC. - Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông từ Văn phòng UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan. <p>Lý do: Chưa quy định rõ ràng, cụ thể các bước thực hiện TTHC.</p>
2. Chi phí tuân thủ tiết kiệm được ⁴	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 578.605.728 đồng/năm - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 419.405.536 đồng/năm. - Chi phí tiết kiệm: 159.200.192 đồng/năm. - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 27,5 %.
V. KIẾN NGHỊ THỰC THI	
1. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung	Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026.
2. Lộ trình thực hiện	Quý IV năm 2023.

⁴ Việc tính toán chi phí tuân thủ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

3. Thủ tục: Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp khách nước ngoài

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TTHC NỘI BỘ	
1. Tên TTHC	Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp khách nước ngoài
2. Tên đơn vị rà soát	Văn phòng UBND tỉnh
3. Lĩnh vực	Công tác văn phòng
4. Văn bản quy định	Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026.
II. TÍNH CẦN THIẾT CỦA TTHC NỘI BỘ	
1. TTHC được đặt ra nhằm đạt được mục tiêu gì?	<input checked="" type="checkbox"/> Giải quyết công việc cụ thể cho cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị thuộc cơ quan hành chính nhà nước; <input type="checkbox"/> Bảo đảm việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước. <input type="checkbox"/> Khác: (Nêu rõ) <i>(Có thể tích chọn nhiều phương án).</i>
2. Mục tiêu này có được đáp ứng khi thực hiện TTHC không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không (Nêu rõ lý do) <i>(Tích chọn 01 phương án).</i>
3. Có biện pháp khác để thay thế thủ tục hành chính này mà vẫn đảm bảo mục tiêu đặt ra hay không?	<input type="checkbox"/> Có Nếu chọn có thì tích chọn một trong các phương án: <input type="checkbox"/> Thay thế bằng chế độ báo cáo <input type="checkbox"/> Chuyển sang hậu kiểm <input type="checkbox"/> Khác: Nêu cụ thể <input checked="" type="checkbox"/> Không <i>(Nếu chọn có thì bỏ qua mục III và điền mục IV đề xuất phương án thay thế TTHC bằng biện pháp phù hợp).</i>
III. SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC NỘI BỘ⁵	
1. Trình tự thực hiện TTHC có được quy định đầy đủ, rõ ràng, phù hợp không? Có được quy định cụ thể các bước, nội dung công việc, trách nhiệm thực hiện của từng bước không?	<input type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Quy định chưa đầy đủ, <input type="checkbox"/> Quy định chưa rõ ràng, <input type="checkbox"/> Quy định chưa phù hợp, <input checked="" type="checkbox"/> Quy định chưa cụ thể các bước, <input type="checkbox"/> Quy định chưa cụ thể nội dung công việc, chưa quy định trách nhiệm thực hiện của từng bước.
2. Cách thức thực hiện có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với đối tượng thực	<input type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất một phương án, gồm:</i>

⁵ Trường hợp một số bộ phận cấu thành TTHC chưa được quy định tại văn bản, tích chọn ô Không quy định.

hiện, cơ quan giải quyết TTHC không?	<input type="checkbox"/> Quy định chưa đầy đủ, <input checked="" type="checkbox"/> Quy định chưa rõ ràng, <input type="checkbox"/> Quy định chưa phù hợp với đối tượng thực hiện, <input type="checkbox"/> Quy định chưa phù hợp với cơ quan giải quyết.
3. Hồ sơ có được quy định rõ ràng và phù hợp về số lượng không? Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ có phục vụ cho xem xét, giải quyết TTHC; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không? Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không và nếu có thì quy định có rõ ràng, hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Quy định số lượng chưa phù hợp, <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ, <input type="checkbox"/> Nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ chưa phục vụ cho xem xét, giải quyết TTHC, <input type="checkbox"/> Chưa loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, <input type="checkbox"/> Chưa quy định về mẫu đơn, tờ khai, <input type="checkbox"/> Quy định về mẫu đơn, tờ khai chưa rõ ràng, chưa hợp lý. <input type="checkbox"/> Quy định chưa rõ ràng về số lượng,
4. Thời hạn giải quyết có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	<input type="checkbox"/> Không quy định <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, <input type="checkbox"/> Chưa quy định cụ thể, <input type="checkbox"/> Chưa quy định phù hợp.
5. Cơ quan thực hiện có được quy định hợp lý, rõ ràng và cụ thể không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Chưa quy định hợp lý, <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, <input type="checkbox"/> Chưa quy định cụ thể.
6. Đối tượng thực hiện có thể thu hẹp hoặc cần mở rộng không?	<input type="checkbox"/> Có <i>Nếu Có, chọn cụ thể 01 trong 02 phương án, gồm:</i> <input type="checkbox"/> Thu hẹp <input type="checkbox"/> Mở rộng Nhập cụ thể phương án:..... <input checked="" type="checkbox"/> Không
7. Yêu cầu, điều kiện có cần thiết không? Có được	<input type="checkbox"/> Không quy định <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không

quy định đầy đủ, rõ ràng, hợp pháp, hợp lý không?	<p><i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i></p> <input type="checkbox"/> Không cần thiết, <input type="checkbox"/> Chưa quy định đầy đủ, <input type="checkbox"/> Chưa quy định rõ ràng, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp pháp, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp lý.
8. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thực hiện có hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <p><i>Nếu chọn Không, chọn 01 phương án đề xuất, gồm:</i></p> <input type="checkbox"/> Không cần quy định thời hạn, <input type="checkbox"/> Khác: (<i>Nêu cụ thể, VD: 6 tháng; 1 năm; 5 năm ...</i>).
9. Mẫu đơn, tờ khai có cần thiết, hợp pháp, hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <p><i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án, gồm:</i></p> <input type="checkbox"/> Không cần thiết, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp pháp, <input type="checkbox"/> Quy định chưa hợp lý.
10. Mức và cách thức nộp phí/ lệ phí có hợp lý không?	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <p><i>Nếu chọn Không, chọn ít nhất 01 phương án đề xuất, gồm:</i></p> <input type="checkbox"/> Không cần quy định phí/lệ phí, <input type="checkbox"/> Giảm mức phí/lệ phí, <input type="checkbox"/> Nộp phí/lệ phí trực tuyến.
IV. PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	
1. Phương án cắt giảm, đơn giản hóa	<p>Nội dung đơn giản hóa (<i>nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC</i>):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ trình tự, cách thức, phương pháp giải quyết các nội dung công việc; trách nhiệm của đối tượng, cơ quan thực hiện TTHC. - Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông từ Văn phòng UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan. <p>Lý do: Chưa quy định rõ ràng, cụ thể các bước thực hiện TTHC..</p>
2. Chi phí tuân thủ tiết kiệm được ⁶	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 37.900.580 đồng/năm. - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 19.333.660 đồng/năm. - Chi phí tiết kiệm: 18.566.920 đồng/năm. - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 49%.
V. KIẾN NGHỊ THỰC THI	
1. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung	Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026.
2. Lộ trình thực hiện	Quý IV năm 2023.

⁶ Việc tính toán chi phí tuân thủ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

